

BÀI 1. PHONETIC SYMBOLS – KÍ HIỆU NGỮ ÂM

Phần lời giải cho các bài tập từ **Exercise 1** đến **Exercise 4** các tổ hợp chữ cái được gạch dưới đã được phiên âm bằng các kí hiệu ngữ âm cụ thể. Phần lựa chọn có các kí hiệu phiên âm khác biệt so với ba lựa chọn còn lại chính là đáp án đúng và các chữ cái thể hiện là: **A**, **B**, **C**, hoặc **D**.

Exercise 1: Find the word whose underlined part is pronounced differently from the others of the same group.

- | | | | |
|----------------------|-----------------|------------------|-------------------|
| 21. A. / æ / | B. / æ / | <u>C.</u> / e / | D. / æ / |
| 22. A. / ɜ: / | B. / ɜ: / | <u>C.</u> / ɜ: / | <u>D.</u> / iə / |
| 23. A. / eɪz / | B. / eɪz / | <u>C.</u> / ez / | <u>D.</u> / eɪz / |
| 24. A. / ɪ / | B. / ɪ / | <u>C.</u> / ɪ / | <u>D.</u> / aɪ / |
| 25. <u>A.</u> / ɔ: / | B. / ʌ / | C. / ʌ / | <u>D.</u> / ʌ / |
| 26. <u>A.</u> / æ / | B. / æ / | C. / æ / | <u>D.</u> / ɔ / |
| 27. <u>A.</u> / δ / | B. / θ / | C. / θ / | D. / θ / |
| 28. <u>A.</u> / g / | B. / g / | <u>C.</u> / dʒ / | D. / g / |
| 29. A. / ɔ: / | B. / ɔ: / | <u>C.</u> / aʊ / | D. / ɔ: / |
| 30. <u>A.</u> / s / | B. / z / | <u>C.</u> / z / | D. / z / |
| 31. <u>A.</u> / ɪd / | <u>B.</u> / t / | C. / ɪd / | D. / ɪd / |
| 32. A. / k / | <u>B.</u> / k / | <u>C.</u> / s / | D. / k / |
| 33. A. / δ / | B. / δ / | <u>C.</u> / δ / | <u>D.</u> / θ / |
| 34. A. / æ / | B. / æ / | C. / æ / | <u>D.</u> / eɪ / |
| 35. <u>A.</u> / s / | B. / ɪz / | C. / ɪz / | <u>D.</u> / ɪz / |
| 36. <u>A.</u> / jʊ / | B. / jʊ / | <u>C.</u> / ʌ / | D. / jʊ / |
| 37. A. / θ / | B. / θ / | <u>C.</u> / δ / | D. / θ / |
| 38. A. / ɪ / | B. / ɪ / | <u>C.</u> / aɪ / | D. / ɪ / |
| 39. A. / dʒ / | B. / dʒ / | <u>C.</u> / dʒ / | <u>D.</u> / g / |
| 40. A. / e / | B. / e / | <u>C.</u> / i: / | D. / e / |

Exercise 2: Find the word whose underlined part is pronounced differently from the others of the same group.

- | | | | |
|---------------------|-----------------|------------------|-------------------|
| 21. A. / ɪ / | B. / ɪ / | <u>C.</u> / aɪ / | D. / ɪ / |
| 22. <u>A.</u> / ɪ / | B. / aɪ / | C. / aɪ / | D. / aɪ / |
| 23. <u>A.</u> / ɪ / | B. / aɪ / | C. / aɪ / | D. / aɪ / |
| 24. A. / θ / | B. / θ / | <u>C.</u> / δ / | D. / θ / |
| 25. A. / t / | B. / t / | C. / t / | <u>D.</u> / ɪd / |
| 26. A. / eɪ / | <u>B.</u> / æ / | C. / eɪ / | D. / eɪ / |
| 27. <u>A.</u> / ʌ / | B. / u: / | C. / u: / | D. / u: / |
| 28. A. / Ø / | B. / Ø / | C. / Ø / | <u>D.</u> / b / |
| 29. A. / θ / | <u>B.</u> / Ø / | C. / θ / | D. / θ / |
| 30. A. / aʊ / | B. / aʊ / | C. / aʊ / | <u>D.</u> / ɔ: / |
| 31. A. / fɪn / | B. / fɪn / | C. / fɪn / | <u>D.</u> / tʃn / |
| 32. A. / jʊ / | B. / jʊ / | <u>C.</u> / əʊ / | D. / jʊ / |
| 33. A. / t / | B. / t / | C. / t / | <u>D.</u> / d / |

- | | | | |
|---------------|-----------|-----------|-----------|
| 34. A. / z / | B. / s / | C. / z / | D. / z / |
| 35. A. / ɪd / | B. / ɪd / | C. / ɪd / | D. / d / |
| 36. A. / e / | B. / eɪ / | C. / e / | D. / e / |
| 37. A. / ʌ / | B. / u: / | C. / u: / | D. / u: / |
| 38. A. / aɪ / | B. / aɪ / | C. / aɪ / | D. / ɪ / |
| 39. A. / θ / | B. / ð / | C. / θ / | D. / θ / |
| 40. A. / ɔ: / | B. / ʌ / | C. / ɔ: / | D. / ɔ: / |

Exercise 3: Find the word whose underlined part is pronounced differently from the

others of the same group.

- | | | | |
|----------------------|------------------|------------------|------------------|
| 21. A. / u: / | B. / u: / | C. / ɔ: / | D. / u: / |
| 22. <u>A.</u> / e / | B. / æ / | C. / æ / | D. / æ / |
| 23. <u>A.</u> / ʊ / | B. / ʌ / | C. / ʊ / | D. / ʊ / |
| 24. A. / æ / | <u>B.</u> / ə / | C. / æ / | D. / æ / |
| 25. A. / eɪ / | B. / eɪ / | C. / eɪ / | <u>D.</u> / æ / |
| 26. A. / əʊ / | B. / əʊ / | <u>C.</u> / ɔ / | D. / əʊ / |
| 27. A. / ɪə / | B. / ɪə / | C. / ɪə / | <u>D.</u> / ɜ: / |
| 28. <u>A.</u> / ɜ: / | B. / əʊ / | C. / əʊ / | D. / əʊ / |
| 29. <u>A.</u> / eɪ / | B. / eɪ / | <u>C.</u> / æ / | D. / eɪ / |
| 30. A. / aʊ / | B. / aʊ / | <u>C.</u> / aʊ / | <u>D.</u> / əʊ / |
| 31. <u>A.</u> / a: / | B. / ɔ / | C. / ɔ / | D. / ɔ / |
| 32. <u>A.</u> / ɔ: / | B. / ɔ: / | C. / ɔ: / | <u>D.</u> / əʊ / |
| 33. A. / k / | B. / k / | <u>C.</u> / s / | D. / k / |
| 34. A. / ʒ / | B. / ʒ / | <u>C.</u> / ʒ / | <u>D.</u> / ʃ / |
| 35. <u>A.</u> / aʊ / | B. / ɔ: / | C. / ɔ: / | D. / ɔ: / |
| 36. <u>A.</u> / z / | B. / z / | C. / z / | <u>D.</u> / s / |
| 37. A. / i: / | B. / i: / | <u>C.</u> / eɪ / | D. / i: / |
| 38. <u>A.</u> / ɪd / | B. / t / | C. / t / | D. / t / |
| 39. A. / jʊ / | <u>B.</u> / u: / | C. / jʊ / | D. / jʊ / |
| 40. A. / ø / | B. / ø / | C. / ø / | <u>D.</u> / b / |

Exercise 4: Find the word whose underlined part is pronounced differently from the others of the same group.

- | | | | |
|----------------------|-----------------|------------------|-----------------|
| 41. A. / d / | B. / d / | C. / d / | <u>D.</u> / t / |
| 42. <u>A.</u> / ð / | B. / θ / | C. / θ / | D. / θ / |
| 43. A. / tʃ / | <u>B.</u> / k / | C. / tʃ / | D. / tʃ / |
| 44. <u>A.</u> / ɪd / | B. / t / | C. / t / | D. / t / |
| 45. A. / aʊ / | B. / aʊ / | <u>C.</u> / ɔ / | D. / aʊ / |
| 46. A. / dʒ / | <u>B.</u> / g / | C. / dʒ / | D. / dʒ / |
| 47. A. / ʃ / | B. / ʃ / | <u>C.</u> / tʃ / | D. / ʃ / |
| 48. A. / i: / | <u>B.</u> / e / | C. / i: / | D. / i: / |
| 49. A. / æ / | B. / æ / | C. / æ / | <u>D.</u> / ɔ / |

Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu

- | | | | |
|----------------------|-----------|------------------|-----------------|
| 50. A. / aɪ / | B. / ɪ / | C. / aɪ / | D. / aɪ / |
| 51. A. / ʊ / | B. / ʌ / | C. / ʊ / | D. / ʊ / |
| 52. A. / ɔː / | B. / ɔː / | <u>C.</u> / aʊ / | D. / ɔː / |
| 53. A. / d / | B. / d / | <u>C.</u> / t / | D. / d / |
| 54. A. / ə / | B. / ɜː / | C. / ə / | D. / ə / |
| 55. A. / z / | B. / s / | C. / z / | D. / z / |
| 56. A. / k / | B. / tʃ / | C. / tʃ / | D. / tʃ / |
| 57. A. / s / | B. / s / | C. / s / | D. / z / |
| 58. A. / aʊ / | B. / ɔː / | C. / ɔː / | D. / ɔː / |
| 59. A. / z / | B. / z / | C. / z / | D. / s / |
| 60. A. / eɪ / | B. / eɪ / | C. / eɪ / | D. / æ / |